TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ** Bản án số:76/2019/HS-ST Ngày 11-10-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương;
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Hưng;
2. Ông Trần Đình Khương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường nhà văn hóa Khu phố 5, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H(tên gọi khác: M), sinh ngày 07 tháng 8 năm 1995, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1960; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vợ: Bùi Thị Vân A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2014/HSST ngày 27/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 01 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST ngày 09/7/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 01 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Ngày 20/6/2015, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

- Ngày 17/7/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đông Hà ra Quyết định số 748 đưa vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2019 cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 11/5/2019, Nguyễn Hữu H đi bộ đến khu vực gần chùa Từ Minh, đường Trần Cao Vân thuộc Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị tìm gặp một nam thanh niên có tên là Kh (không rõ lai lịch) hỏi mua 05 viên ma túy loại hồng phiến để sử dụng. Nam thanh niên đồng ý bán cho H với giá 450.000 đồng. H giao tiền và nhận lại hai đoạn ống nhựa kẻ sọc màu trắng xanh (01 ống chứa 04 viên và 01 ống chứa 01 viên ma túy) rồi cất giấu trong người. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đến khách sạn Khải Hoàn (thuộc khu phố B, phường A, thành phố Đ) thuê phòng 205 để sử dụng ma túy mua được. Trong lúc sử dụng ma túy mua được thì H bị Công an thành phố Đông Hà bắt quả tang, tạm giữ tang vật, tài sản.

Tại bản kết luận giám định số 423/KLGĐ ngày 15/5/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 05 viên nén màu hồng được niêm yết trong phong bì ký hiệu M1đã được thu giữ của Nguyễn Hữu H có khối lượng 0,5060g là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT - VKS - ĐH ngày 04/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố Nguyễn Hữu H (Móp) về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Hữu H(Móp) từ 15 đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy các loại vật chứng gồm: toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A071378 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành

phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 8 giờ, ngày11/5/2019, tại khách sạn Khải Hoàn; địa chỉ khu phố 6, phường 1, thành phố Đông Hà, Nguyễn Hữu H đã có hành vi tàng trữ 05 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,5060g để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu H đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định xử phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng vẫn cố tình tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân nên dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong đời sống nhân dân. Loại tội phạm này hết sức nguy hiểm và đang có xu hướng gia tăng trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần cách ly bị cáo Nguyễn Hữu Hra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 100.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H là phù hợp với quy định của pháp luật nhưng giữ lại để bảo đảm thi hành án.

- Đối với toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A071378 có đóng dấu của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Hữu H(tên gọi khác: Móp) 15 *(mười lăm)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/5/2019.

2. **Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Hsố tiền 100.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành nhưng được giữ lại để bảo đảm thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A071378 có đóng dấu của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

(Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

3**. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Hữu H(Móp) phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị**;**
- VKSND thành phố Đông Hà;
- CA thành phố Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS thành phố Đông Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Tổ HCTP; Hồ sơ vụ án .

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**